

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÔNG MÃ  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2020/HSST  
Ngày 24 tháng 8 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Bá Toàn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Thành Vân

2. Bà Phạm Thị Hương

**- Thư ký phiên toà:**

Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:**

Ông Sộng Nỗ Ly - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 81/2020/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020, đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Lèo Văn D** - Sinh năm 1985; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản L, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn: Không; Con ông Lèo Văn P và bà Lường Thị G; Có vợ là Lò Thị P và 02 con (con lớn sinh năm 2005, con thứ sinh năm 2007); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 07/5/2020 cho đến nay. Có mặt.

**2. Họ và tên: Cà Văn Q** - Sinh năm 1994; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản H, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: Không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn: Không; Con ông Cà Văn C và bà Cà Thị D; Có vợ là Đèo Thị T và 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 07/5/2020 cho đến nay. Có mặt.

\* Người có quyền lợi liên quan:

- Chị Lò Thị P - Sinh năm 1986; Địa chỉ: Bản L, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Chị Đèo Thị T - Sinh năm 1987; Địa chỉ: Bản H, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 50 phút ngày 06/5/2020 Tổ công tác Công an xã Yên Hưng, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Cà Văn Q và Lèo Văn D có hành vi cất giấu 10 viên nén màu hồng (Q và D khai nhận là Hồng phiến), ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ 02 chiếc xe mô tô và 02 chiếc điện thoại di động.

Ngày 08/5/2020 tại Công an huyện Sông Mã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định, niêm phong vật chứng. Kết quả: 10 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,96 gam đã trích 05 viên có khối lượng 0,46 gam để làm mẫu giám định ký hiệu Q1, vật chứng còn lại là 05 viên có khối lượng 0,50 gam ký hiệu Q.

Tại Kết luận giám định số 748 ngày 12/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: "Mẫu gửi giám định ký hiệu Q1 là ma túy loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,46gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,96 gam, loại Methamphetamine".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 06/5/2020 Lèo Văn D điều khiển xe mô tô Wave RSX nhãn hiệu Honda chở Cà Văn Q đi từ bản L, xã C, huyện Sông Mã lên xã Chiềng Phung mục đích là để lấy xe của Q đang gửi tại bản Nà Sàng, xã Chiềng Phung từ tháng 02/2020. Khi đi đến ngã ba xã Mường Lầm đi xã Đứa Mòn, D nảy sinh ý định tìm mua ma túy để sử dụng nên bảo Q xuống xe đợi, D nói đi vào xã Đứa Mòn để lấy ít hàng. D một mình điều khiển xe mô tô đi vào xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, khi đi đến địa phận bản Củ, xã Đứa Mòn, D thấy một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang điều khiển xe mô tô đi ngược chiều chở theo một người phụ nữ, D đã vẫy dừng lại qua nói chuyện D hỏi mua được của người đàn ông này 10 viên hồng phiến được gói bằng nilon màu trắng với số tiền 200.000 đồng, ngoài ra D có xin thêm được 01 viên hồng phiến của người này.

Sau đó điều khiển xe quay về chỗ Q đang ngồi đợi, khi gặp Q, D đưa cho Q gói Hồng phiến để Q cầm rồi tiếp tục điều khiển xe chở Q, khi đến địa phận xã Nậm Ty thì D dừng lại đi vệ sinh và sử dụng hết 01 viên Hồng phiến xin được, rồi cả hai tiếp tục lên bản Nà Sàng, xã Chiềng Phung vào nhà Lò Văn T lấy xe của Q, đến 21 giờ cùng ngày thì quay về. Khi đến bản Pảng, xã Yên Hưng, huyện Sông Mã thì bị Tổ công tác Công an xã Yên Hưng phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 82/CT-VKSSM ngày 30 tháng 7 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lèo Văn D và Cà Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 BLHS xử phạt Lèo Văn D từ 24 - 30 tháng tù; xử phạt Cà Văn Q 20 - 24 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy số ma túy và vật chứng liên quan; trả lại cho các bị cáo điện thoại di động; trả lại cho gia đình các bị cáo hai chiếc xe mô tô. Buộc bị cáo Lèo Văn Dĩnh chịu án phí hình sự; miễn án phí cho bị cáo Cà Văn Quang; tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo và người liên quan.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng các bị cáo thừa nhận hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 23<sup>h</sup> ngày 06/5/2020, bắt quả tang Lèo Văn D, Cà Văn Q có hành vi cất giấu 10 viên nén nghi là ma túy;

- Vật chứng bị thu giữ gồm 10 viên nén màu hồng; Kết luận giám định số 748 ngày 12/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận số viên nén màu hồng thu được của Dĩnh và Quang.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện tội phạm.

Tại phiên toà các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án

và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc các bị cáo đã thực hiện. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/5/2020 Lèo Văn D đã mua được 10 viên Hồng phiến và xin thêm được 01 viên, mục đích mua ma túy là để bản thân sử dụng, sau đó D đã sử dụng hết 01 viên. Số 10 viên Hồng phiến còn lại Đinh đã đưa cho Cà Văn Q cầm giúp, mặc dù Q biết là ma túy nhưng Q vẫn cầm với mục đích để được sử dụng ma túy cùng D. Số ma túy bị thu giữ có khối lượng là 0,96 gam, loại Methamphetamine, do vậy các bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm đối với số ma túy bị thu giữ.

Hành vi các bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này bị cáo Lèo Văn D là người bỏ tiền và trực tiếp mua ma túy; bị cáo Cà Văn Q giúp Lèo Văn D cất giấu ma túy, là đồng phạm với vai trò là người giúp sức, áp dụng Điều 58 BLHS khi quyết định hình phạt. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ, vai trò của các bị cáo để quyết định một mức án phù hợp với từng bị cáo nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lèo Văn D, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra, mở rộng vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy còn lại và các vật chứng liên quan cần cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 chiếc xe mô tô đã xác định được là tài sản chung của gia đình các bị cáo, khi các bị cáo dùng xe làm phương tiện thực hiện tội phạm gia đình đều không biết, nên cần trả lại cho gia đình các bị cáo. Đối với 02 chiếc điện thoại di động, do không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho các bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Lèo Văn D phải chịu án phí theo quy định. Bị cáo Cà Văn Q có gia đình thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Lèo Văn D và Cà Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lèo Văn D 20 (hai mươi) tháng tù - Thời hạn thụ hình tính từ ngày 07/05/2020.

- Xử phạt bị cáo Cà Văn Q 18 (mười tám) tháng tù - Thời hạn thụ hình tính từ ngày 07/05/2020.

**2.** Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,50gam Methamphetamine.

+ 01 mảnh ni lon màu trắng.

+ 01 (một) vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

(các vật chứng trên được đựng trong một phong bì được niêm phong).

- Trả lại cho bị cáo Lèo Văn D 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo.

- Trả lại cho bị cáo Cà Văn Q 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel.

- Trả lại cho chị Lò Thị P là người có quyền lợi liên quan 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 26C1- 00250.

- Trả lại cho chị Đèo Thị T là người có quyền lợi liên quan 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$ , biển kiểm soát 26C1- 122.82.

*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/7/2020 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.*

### 3. Về án phí:

- Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Lèo Văn Đình chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn nộp khoản tiền án phí hình sự cho bị cáo Cà Văn Quang.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 24/8/2020./.

#### Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người có qliên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Bá Toàn**